

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

Tên dự toán: “đề tài: Nghiên cứu hoàn thiện quy trình kỹ thuật canh tác và phát triển giống táo VC01 an toàn, phục vụ sản xuất táo hàng hóa tại Bắc Ninh”

Tên gói thầu: “Mua cây giống, cây gốc ghép, mắt ghép và phân bón”.

Tên chủ đầu tư: Trung tâm thực nghiệm Cây lương thực và Cây thực phẩm

Thời gian thực hiện gói thầu: 15 tháng.

Nguồn vốn thực hiện: Ngân sách nhà nước.

Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh, qua mạng.

Phương thức lựa chọn nhà thầu: 01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ.

Loại hợp đồng: Trọn gói.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ liên quan. Hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

- Chất lượng: mới 100% chưa qua sử dụng theo yêu cầu cụ thể tiêu chuẩn chất lượng các thiết bị quy định cụ thể ở chương này. Còn tối thiểu 2/3 hạn sử dụng kể từ thời điểm giao hàng đối với hàng hóa là phân bón.

- Nhà thầu phải nêu rõ: Ký mã hiệu/ Nhãn mác sản phẩm, Tên nhà sản xuất, Xuất xứ và nguồn gốc hàng hóa hợp pháp theo yêu cầu của HSMT

- Yêu cầu về vận chuyển: Nhà thầu phải cam kết sẽ cung cấp hàng hóa đến từng địa điểm tham gia mô hình và phải đảm bảo tiến độ của chung của dự án cũng như các yêu cầu đột xuất của Chủ đầu tư. Việc cung ứng hàng hóa phải đảm bảo đúng kỹ thuật, mỹ thuật và an toàn. Nhà thầu tự chịu toàn bộ chi phí và rủi ro có thể xảy ra trong quá trình vận chuyển và bàn giao hàng hóa.

- Yêu cầu nhà thầu tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa và các dịch vụ liên quan chứng minh hàng hóa do nhà thầu chào tuân thủ các thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn dưới đây hoặc có cấu hình tương đương. Bất kỳ thương hiệu, nhãn hiệu nào nếu có trong bảng yêu cầu kỹ thuật đều mang tính chất minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu. Nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có thông số kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn công nghệ “tương đương” hoặc tốt hơn so với các yêu cầu cụ thể ở dưới và **cung cấp tài liệu chứng minh sự đáp ứng tốt hơn của hàng hóa chào thầu so với yêu cầu của HSMT.**

Bảng Yêu cầu kỹ thuật

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1	Phân hữu cơ vi sinh	- Phân hữu cơ vi sinh - Hàm lượng chất hữu cơ: $\geq 15\%$

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		<ul style="list-style-type: none"> - Axit humic: $\geq 2,5\%$ - Caxi: 1% - Vi sinh vật: + Cố định đạm: $\geq 1 \times 10^6$ CFU/g + Phân giải lân: $\geq 1 \times 10^6$ CFU/g + Phân giải xenlulo: $\geq 1 \times 10^6$ CFU/g - Độ ẩm: 30% - Quy cách: Đóng bao 25kg/bao
2	Phân đạm Ure 46+ (phân đạm Ure)	<ul style="list-style-type: none"> - Phân đạm Ure - Hạt tròn màu trắng - Hàm lượng nitơ: $\geq 46,3\%$ - Hàm lượng Biuret: $\geq 1,0\%$ - Độ ẩm: $\leq 0,4\%$ - Quy cách: Đóng bao 50kg/bao. Đóng tối thiểu trong bao hai lớp, trong PE, ngoài PP
3	Phân lân Supe	<ul style="list-style-type: none"> - Phân Supe lân - Hàm lượng P_2O_5 tự do $\geq 4\%$ - Hàm lượng P_2O_5 hữu hiệu $\geq 16\%$ - Hàm lượng lưu huỳnh $\geq 10\%$ - Hàm lượng Cadimi ≥ 12 mg/kg - Độ ẩm $\leq 12\%$ - Quy cách: Đóng bao 50kg/bao. Đóng tối thiểu trong bao hai lớp, trong PE, ngoài PP
4	Phân Kali Clorua	<ul style="list-style-type: none"> - Kali clorua - Kali hữu hiệu (K_2O) $\geq 60\%$; - Độ ẩm $\leq 1,0\%$ - Quy cách: Đóng bao 50kg/bao. Đóng tối thiểu trong bao hai lớp, trong PE, ngoài PP
5	Cây giống táo VC01	Cây giống được đóng trong bầu, thân lá xanh đậm, không sâu bệnh, đường kính thân (cành) ghép $> 1,0$ cm, cao > 30 cm
6	Cây gốc ghép	Cây táo thực sinh (táo dại), đóng bầu, cây có 1-2 lá thật, chiều cao cây từ 10-15 cm.
7	Mắt ghép	Đúng giống, cành mắt ghép bánh tẻ.

1.3. Các yêu cầu khác: Nhà thầu phải có nộp các bản cam kết:

+ Đảm bảo số lượng, chủng loại và nguồn gốc hàng hóa hợp pháp khi tham dự thầu.

+ Cung cấp tài liệu chứng minh nguồn gốc xuất xứ, tiêu chuẩn chất lượng... của hàng hóa khi có yêu cầu của Chủ đầu tư

+ Thu hồi hàng hoá trong trường hợp hàng hoá đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng, hoặc không sử dụng được, hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của Chủ đầu tư.

Mục 2. Bản vẽ: Không

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Ngay khi nhà thầu vận chuyển, bàn giao hàng hóa tại địa điểm thực hiện hợp đồng, chủ đầu tư sẽ tiến hành kiểm tra sự phù hợp của hàng hóa với các đặc tính kỹ thuật như đã nêu. Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có: Kiểm tra hàng hóa và các tài liệu, chứng từ chứng từ hợp lệ kèm theo hóa đơn GTGT liên quan tới các sản phẩm hàng hóa bằng các hình thức thông thường như: Bằng mắt, đếm số lượng, đo kích thước ... Nếu quy cách, chất lượng hàng hoá hoặc giấy tờ liên quan không đảm bảo, nhà thầu phải thay đổi khối lượng hàng hóa đảm bảo quy cách, chất lượng với khối lượng tương đương hàng hóa đề nghị thay thế. Mọi chi phí liên quan do nhà thầu chịu trách nhiệm thanh toán.